

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị TRƯƠNG THỊ T - SN 1988

- Bị đơn: Anh NGUYỄN DUY H - SN 1984

Cùng ĐKKHTT: tổ 33 (nay là tổ 26), phường T, quận H, TP Hà Nội

Cùng cư trú: số 273/143 phố N, phường T, quận H, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị T và anh Nguyễn Duy H

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị T và anh Nguyễn Duy H

-Về con chung: xác nhận chị T và anh H có 03 con chung là cháu Nguyễn Hà V sinh ngày 24/11/2006, cháu Nguyễn Hà L sinh ngày 01/10/2008 và cháu Nguyễn Trung H sinh ngày 24/5/2019. Anh chị thỏa thuận giao cháu hai cháu Hà V và Hà L cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, giao cháu Trung H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị T, anh H tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Trương Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp tại biên lai số AA/2021/0003125 ngày 12/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường T, quận H,
- TP Hà Nội (ĐKKH số 20
- ngày 16/12/2006)
- Chi cục THA dân sự
- quận H.
- Lưu HS vụ án

Thẩm phán

Đỗ Thị Mai Thu